

Bản án số: 42/2017/HSST
Ngày 29/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đình Hà.

2. Ông Cầm Bá Tiến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Nhuận, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong tham gia phiên tòa:

Bà Lô Thị Giang, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 44/2017/HSST ngày 04 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Lương Văn N: Tên gọi khác : **Lương Văn N;** sinh ngày 17 tháng 4 năm 1977, tại huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Bản B, xã Tri L, huyện Quế P, tỉnh Nghệ An; chỗ ở hiện nay: Bản T, xã Tiên P, huyện Quế P, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Nguyên lao động tự do ; trình độ văn hóa : Lớp 6/12; dân tộc: Thái; con ông: Lương Văn V; tên gọi khác: Lương Văn P và bà Lữ Thị Đ; tên gọi khác: Lương Thị Pg (Đã chết) vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/6/2017. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Thái Quỳnh, Trợ giúp viên trợ giúp pháp lý, chi nhánh trợ giúp pháp lý số 2 thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 14/6/2017 Lương Văn N (N) đến khu rừng thuộc bản Huôi L, xã Tri L, huyện Quế Pg mua một gói Heroin với một người không quen biết. Mua được ma túy bị cáo đi về nhà của chị Hà Thị C trú tại bản T, xã Tiên P, huyện Quế P, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 15/6/2017 thì bị tổ công tác Công an huyện Quế P phát hiện bắt quả tang, thu trong túi quần của N một gói chất bột màu trắng.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế P qua xác định trọng lượng gói chất bột màu trắng thu giữ của Lương Văn N (N) có trọng lượng 0,3 gam.

Bản kết luận giám định số 711/KL- PC54(MT) ngày 23/6/2017 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

Chất bột màu trắng thu của Lương Văn N gửi tới giám định là Heroin có trọng lượng 0,3 gam (Không phải ba gam).

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Văn N (N) khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Cụ thể: Vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 15/6/2017 tại bản T, xã Tiên P, huyện Quế P, tỉnh Nghệ An, Lương Văn N đang có hành vi cất dấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu của bị cáo một gói Heroin có trọng lượng 0,3 gam. Mục đích bị cáo cất dấu ma túy là để sử dụng.

Bản cáo trạng số 54/VKS- HS ngày 01/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế P, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lương Văn N (N) về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đối với người bán trái phép chất ma túy cho bị cáo do không xác minh được họ tên và địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế P vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận và đề nghị Toà án nhân dân huyện Quế P tuyên bố bị cáo Lương Văn N (N) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt:

Bị cáo Lương Văn N (N) từ 12 đến 24 tháng tù.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Người bào chữa không tranh luận về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- **Về tố tụng:** Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quế P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử, kiểm sát viên thực hiện quyền công tố, thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- **Về nội dung vụ án:** Mặc dù không được các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép, nhưng vào lúc 16 giờ 30 phút, ngày 15/6/2017 tại bản T, xã Tiên P, huyện Quế

P, tỉnh Nghệ An bị cáo Lương Văn N (Lương Văn N) đang cất dấu trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Thu một gói Heroin có trọng lượng 0,3 gam. Bị cáo tàng trữ ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết nhân thân, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn làm ảnh hưởng đến tính mạng, sức khỏe, nòi giống của con người, xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Vì vậy cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên trước phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Mặc dù Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật, nhưng Nghị quyết số 109/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng kể từ khi Luật công bố. Công văn số 276/TANDTC-PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 “Kể từ ngày 01/7/2016, các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 và các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để thi hành các quy định có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành”. Nghị quyết số 41/2017/QU14 ngày 20/6/2017 có hiệu lực ngày 05/7/2017 thay thế Nghị quyết 109/2015/QH13 cũng quy định các quy định có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng. Tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ một năm đến năm năm. Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam”. Do vậy cần áp dụng Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho bị cáo.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Quế P đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lương Văn N (N) từ 12 đến 24 tháng tù. Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là hợp lý.

- **Về hình phạt bổ sung:** Theo quy định tại khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có việc làm ổn định, thu nhập thấp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có tài sản đáng giá. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- **Về vật chứng:** Đối với 0,3 gam Heroin. Cơ quan điều tra đã lấy đi giám định chất ma túy 0,1, còn lại 0,2 gam. Đây là vật nhà nước cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

- **Về án phí:** Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lương Văn N (Lương Văn N) phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, phạt Lương Văn Nam (Lương Văn N) 20 (Hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 15/6/2017.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 0,2 (Không phải hai) gam Heroin thu giữ của bị cáo Lương Văn N (Lương Văn N).

Chi tiết vật chứng được ghi cụ thể trong biên bản giao nhận ngày 17/8/2017 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quế P với Chi cục thi hành án dân sự huyện Quế P, tỉnh Nghệ An.

Áp dụng Điều 98 và khoản 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2003: Bị cáo Lương Văn N (Lương Văn N) phải chịu 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lương Văn N (Lương Văn N) có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND huyện Quế Phong
- Công an huyện Quế Phong.
- Chi cục THA DS huyện Quế Phong.
- Lưu VP, THAHS, Hồ sơ vụ án

Nguyễn Công Phong